

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Quyết định số 8102/QĐ-UBND, ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Long An Quyết định về việc ban hành kế hoạch thời gia năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ Công văn 3044/SGDDĐT-GDMN-GDTH, ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An Về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 cấp mầm non;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị,

Trường Mẫu giáo Phước Lại xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH ĐẶC ĐIỂM CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Đội ngũ CB-GV-NV:

- Tổng số CB-GV-NV: 26 (biên chế: 19; hợp đồng 111: 07), GV nghỉ hưu sản 02. Trong đó:

- CBQL: 02; ▪ Giáo viên: 16 (Biên chế: 16)
- Nhân viên: 08 (Biên chế: 01), hợp đồng: 2 bảo vệ và 5 NVNA).

- Trình độ đào tạo CB-GV-NV:

- CBQL: Trên chuẩn 2/2 (100%).
- GV: trên chuẩn: 14, đạt chuẩn: 02, (có 01 GV lớn tuổi không thuộc diện đi học nâng chuẩn).

- Nhân viên: Trên chuẩn: 01, đạt chuẩn: 07.

- Chứng chỉ tin học, ngoại ngữ: 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biên chế có khả năng ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong chuyển đổi số

- Đảng viên: 9/19, tỷ lệ 47,36%.

2. Tình hình học sinh:

- Tổng số học sinh : 277 trẻ/8 lớp. Trong đó:

- Lớp chồi: 65 trẻ/2 lớp (bán trú)
- Lớp lá: 212 trẻ/6 lớp (bán trú)

- Nhóm trẻ NCL: 5, ▪ Tổng số trẻ: 168 (bán trú) trong đó có 118 trẻ nhà trẻ và 50 trẻ mẫu giáo độ tuổi từ 3-4 tuổi.

3. Cơ sở vật chất:

* Có 02 điểm trường: điểm chính ấp Phước Thới: Phòng học 05, 1 bếp ăn; điểm phụ Tân Thanh: 3 phòng học, tất cả đều xây dựng kiên cố.

4. Thuận lợi, khó khăn

▪ Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục Đào tạo Cần Giuộc, Đảng ủy, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể xã Phước Lại, sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh và cha mẹ học sinh.

- Tập thể CB-GV-NV đoàn kết, có trách nhiệm với công việc được giao, có ý thức trong công tác tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và năng lực sư phạm. Biết khắc phục khó khăn trong cuộc sống, trong công việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

▪ Khó khăn

- Đơn vị thiếu 1 Phó hiệu trưởng bán trú và 1 nhân viên y tế, biên chế tối thiểu 1 giáo viên, có đến 2 giáo viên nghỉ thai sản trong học kỳ I.

- Chưa có các phòng hành chính quản trị, phòng phục vụ học tập để tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Diện tích khuôn viên, sân chơi các điểm trường còn hẹp, chưa đảm bảo diện tích. Vị trí các điểm trường nằm sâu bên trong, lối đi vào nhỏ hẹp không thuận lợi cho việc vận chuyển đồ dùng, dụng cụ phục vụ bán trú cho trẻ, việc xử lý rác còn gặp rất nhiều khó khăn.

- Các thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo Thông tư 02 chưa được trang cấp kịp thời để giáo viên khai thác và sử dụng.

- Việc bố trí các điểm trường còn xa, chưa thuận lợi cho phụ huynh nhất là phụ huynh ở ấp Mương Chài và Ấp Long Bào.

- Đa số phụ huynh là công nhân lao động tại các khu công nghiệp, thời gian chăm sóc, tương tác với trẻ ít nên hiện nay, trẻ bị tật cận thị và có biểu hiện vận động mạnh, rối loạn hành vi cảm xúc khá nhiều phần nào cũng ảnh hưởng đến công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

II. NHIỆM VỤ CHUNG.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non (GDMN); tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN qua nhiều hình thức.

2. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em, hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi

mới và bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục (NDCSGD) trẻ em trong bối cảnh mới.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

4. Tham mưu tích cực phát triển mạng lưới trường, lớp, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi qua các nhóm trẻ.

5. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý, có biện pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

Thực hiện chủ đề năm học: *“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”*, gắn với thực hiện chuyên đề học tập và làm theo Bác năm 2024 *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và nghĩ thật, nói thật, có hiệu quả thật, người dân được hưởng thụ thật”*, chuyên đề *“Xây dựng trường học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”*.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN đến đội ngũ CBQL, GV, NV.

- Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2019-2025; xây dựng kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2026-2030 phù hợp với tình hình của địa phương.

- Phối hợp các ban ngành đoàn thể xã xây dựng quy chế phối hợp “ Gia đình – Nhà trường – Xã hội”, phối hợp với công an xã xây dựng kế hoạch đảm bảo ANTT, ATGT trước cổng trường.

- Thực hiện các chế độ chính sách cho trẻ em, giáo viên tại trường theo quy định; tham mưu UBND xã hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên, nhóm lớp độc lập được quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn trách nhiệm giải trình

- Triển khai các quy định về quản lý nhà trường, nhiệm vụ quyền hạn, trách nhiệm từng thành viên ứng với vị trí việc làm.

- Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, người đứng đầu, giáo viên, nhân viên, người lao động gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường: Nhà trường thực hiện giao nhiệm vụ và trách nhiệm quản lý cho các thành viên nhà trường, tổ chuyên môn, thực hiện hồ sơ giáo dục theo quy định Điều lệ trường mầm non; phối hợp chặt chẽ với CMHS và các ban ngành đoàn thể trong việc thực hiện các hoạt động của đơn vị; tuyên truyền mạnh mẽ với CMHS công tác chuyển đổi số; thực hiện công khai minh bạch các hoạt động của nhà trường; thực hiện thu đúng đủ các khoản thu theo quy định, khoản thu dịch vụ và khoản thu thỏa thuận.

- Chú trọng các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng steam, lấy trẻ làm trung tâm để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo quy định nhằm phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, quản lý, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục theo Thông tư 09/2024, các quy định về PCCC, lồng ghép dạy trẻ có hiệu quả kỹ năng ứng phó xử lý các tình huống cháy nổ vào các hoạt động hàng ngày của trẻ.

- Tiếp tục thực hiện các loại hồ sơ sổ sách theo quy định tại Điều lệ trường mầm non quy định tại Thông tư 52/2020.

- Tuyên truyền các nhóm trẻ NCL không nhận trẻ 5-6 tuổi, tham mưu UBND xã kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp không bảo đảm các điều kiện theo quy định, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm theo quy định.

1.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN

- Tăng cường công tác tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của CBQL, giáo viên, nhân viên thường xuyên, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân xã, các ban ngành, hội đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng trong việc quản lý GDMN, đặc biệt công tác tuyên sinh huy động trẻ, các điều kiện thành lập nhóm, hoạt động của các nhóm trẻ NCL.

- Thực hiện chuyên đề học 2024-2025 “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”, gắn với chuyên đề học tập và làm theo Bác năm 2024 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và nghĩ thật, nói thật, có hiệu quả thật, người dân được hưởng thụ thật*”, chuyên đề “*Xây dựng trường học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% CBQL, GV, NV nắm bắt và thực hiện tốt các quy định về giáo dục mầm non, chủ động, có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, hiện tốt các nội dung quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, chấp hành tốt quy chế chuyên môn.

- 100% trẻ, CB, GV, NV được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 và Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN và các quy định hiện hành.

- Trường có kế hoạch phát triển mạng lưới giáo dục giai đoạn 2026 -2030 có ký cam kết quy chế phối hợp với Gia đình- Nhà trường- Xã hội.

- 100% CBQL từ cấp tổ, GV, có đầy đủ hồ sơ sổ sách quy định tại Điều 21 Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường mầm non; biết lập kế hoạch, thực hiện tốt nội dung Chương trình GDMN theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% các cá nhân, bộ phận thực hiện tự kiểm tra, trong đó có 100% được kiểm tra các nội dung theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường.

- Thực hiện đúng các quy định công khai các nội dung: khoản 1, khoản 2 Điều 14 theo Thông tư 09/2024 TT-BGDĐT 1 lần/năm, kế hoạch giáo dục tháng tiếp theo trước ngày 25 hàng tháng, thực đơn tuần, kế hoạch tuần trước thứ 7 tuần tiếp theo.

- 100% CMHS nắm biết sử dụng các dịch vụ không dùng tiền mặt tại trường, thu đúng, đủ và công khai theo quy định.

- 100% CBQL, GV, NV, CMHS nắm, biết và thực hiện các tiêu chí về trường học an toàn theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 Thông tư quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- 100% trẻ các lớp xây dựng lớp học hạnh phúc, không xảy ra tình trạng bị bạo hành, có kiến thức cơ bản về ATGT, nhận biết nơi nguy hiểm và tình huống nguy hiểm có thể xảy ra.

- Tham mưu địa phương kiểm tra các nhóm, lớp mầm non ngoài công lập ít nhất 2 lần /năm.

b/Biện pháp thực hiện:

- Quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời có trọng tâm các quy định có liên quan đến ngành thông qua các cuộc họp, bảng tin, trang thông tin điện tử,

- Tham mưu với chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra nhóm trẻ ngoài công lập, thường xuyên nhắc nhở, hướng dẫn các nhóm lớp ngoài công lập đảm bảo môi trường chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ lành mạnh, thân thiện và an toàn.

- Thực hiện đủ các chính sách cho trẻ, chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho giáo viên, nhân viên theo quy định hiện hành.

- Rà soát hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng hiện có, tham mưu, lập kế hoạch mua sắm bổ sung kịp thời.

- Tích cực tham mưu chính quyền địa phương, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy đất cho 1 điểm trường mới tại ấp Lũy.

- Khuyến khích giáo viên trao đổi thông tin qua địa chỉ Email, vbdh, QLGD, ... thường xuyên cập nhật, khai thác các thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Triển khai, xây dựng quy chế thi đua việc thực hiện các quy chế và bộ quy tắc ứng xử.

- Quán triệt nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong các cơ sở GDMN; các quy định về công khai, trường học an toàn, quy định về đạo đức nhà giáo, kế hoạch chuyển đổi số của huyện Cần Giuộc.

- Xây dựng kế hoạch, thành lập ban chỉ đạo về công tác phòng chống bạo hành trẻ, CBGVNV tại nhà trường đưa vào tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua cuối năm.

- Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch, quy chế tự kiểm tra và triển khai đến toàn thể giáo viên, nhân viên trong đơn vị nắm biết và thực hiện, thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường, phân công các thành viên tiến hành kiểm tra theo kế hoạch và báo cáo trong phiên họp hội đồng sư phạm nhà trường.

- Giao quyền cho PHT, TTCM, TPCM kiểm tra giám sát trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Triển khai nhắc lại các quy định về chế độ làm việc, quy tắc ứng xử đối với cán bộ quản lý viên chức người lao động trong đơn vị. Cán bộ quản lý phải luôn gương mẫu thực hiện nhiệm vụ, ứng xử giao tiếp.

- Tuyên truyền với CMHS các nội dung phối hợp về quy tắc ứng xử, tiêu chí trường học an toàn, các kỹ năng phòng chống đuối nước, sắp xếp giờ đón trẻ phù hợp tình hình thực tế của đơn vị đảm bảo an toàn giao thông. Chỉ đạo chuyên môn lồng ghép phù hợp vào các hoạt động trong ngày, phân công nhân viên hướng dẫn CMHS công tác thu không dùng tiền mặt qua nhiều hình thức đặc biệt qua trang web của đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch, thành lập tổ giám sát, kiểm tra công tác phòng chống bạo lực học đường, hướng dẫn giáo viên lồng ghép giáo dục kỹ năng tự bảo vệ đưa vào tiêu chí xếp loại thi đua cuối.

- Tham mưu UBND xã Phước Lại xây dựng kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn các nhóm trẻ trên địa bàn thực hiện các quy định về nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ tại Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 Thông tư ban hành quy

chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Tiếp tục tham mưu UBND xã, Phòng GD-ĐT huyện Cần Giuộc công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp đến năm 2030 nhằm huy động trẻ 3-4 tuổi đến trường thực hiện PCGDMN trẻ độ tuổi mẫu giáo.

2.2. Huy động trẻ đủ theo số phòng, biên chế giáo viên hiện có. Tổ chức học bán trú và duy trì sĩ số trẻ đến cuối năm; các nhóm trẻ tuyệt đối không nhận trẻ độ tuổi 5-6 tuổi theo chỉ đạo của huyện, thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo chương trình.

2.3. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN.

Tham mưu các cấp lãnh đạo bổ sung CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN; bố trí kinh phí, huy động các nguồn lực hợp pháp sửa chữa, trang bị đồ dùng đồ chơi cho các lớp, các điểm trường.

- Duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT hàng năm; thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 và Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục rà soát, bổ sung đồ chơi, học liệu tại các cơ sở GDMN bảo đảm quy định về số lượng và chất lượng; tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương, gắn với cuộc sống của trẻ. Thực hiện chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả, tăng cường kiểm tra, bảo quản môi trường, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng đồ chơi hiện có.

2.4. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy trình đầy đủ đảm bảo CSVC mức tối thiểu.

2.5. Tiếp tục thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2022 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

- Huy động trẻ từ 0-2 tuổi: 118/498 (ngoài công lập: 118), tỉ lệ: 23.7%; 3-5 tuổi: 327/548(công lập: 212, ngoài công lập: 50), tỉ lệ: 59.67% đảm bảo tỷ lệ phòng học hiện có, trẻ 5 tuổi ra lớp 100%.

- 100% trẻ 3-5 tuổi được học bán trú 100%. Duy trì sĩ số đến cuối năm.

- 100% trẻ, lớp được trang bị và sử dụng có hiệu quả đồ dùng học tập, đồ dùng đồ chơi theo Văn bản hợp nhất 01/2015/VBHN-BGDĐT, Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, tỷ lệ đồ dùng khối chồi: 96 %, khối lá: 95% trở lên; chỉ đạo các bộ phận thực hiện làm đồ dùng phục vụ các hoạt động từ nguyên vật liệu mở.

- 100% GV thực hiện bổ sung đồ dùng đồ chơi tự làm ngoài danh mục đảm bảo an toàn có hiệu quả thiết thực, các tổ chuyên môn tổ chức làm đồ dùng dạy học 1lần/tháng, các đồ dùng được thẩm định về hình thức, công năng và cách sử dụng hiệu quả.

- Các điểm trường đều có nhà vệ sinh sạch sẽ, khô thoáng, không mùi hôi; đủ phòng học cho mỗi lớp; bố trí số trẻ/lớp đảm bảo theo quy định.

- Hoàn tất hồ sơ công tác kiểm định chất lượng theo quy trình đầy đủ đảm bảo theo quy định, cập nhật kịp thời phần mềm, đầy đủ các minh chứng quy định.

- 100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt chuyên đề năm 2024 của xã Phước Lại *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và nghĩ thật, nói thật, có hiệu quả thật, người dân được hưởng thụ thật”* gắn với chủ đề năm học *“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”*, *“Xây dựng trường học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”*.

- 2/2 sân chơi có thiết bị đồ chơi ngoài trời an toàn cho trẻ chơi. Sân chơi của trẻ luôn khô thoáng, sạch sẽ.

b/ Biện pháp thực hiện:

- Khuyến khích tăng cường CSVN và các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của trẻ.

- Thường xuyên hướng dẫn các nhóm cập nhật thông tin, các văn bản chỉ đạo cấp trên kịp thời.

- Tham mưu tích cực với chính quyền địa phương các ban ngành đoàn thể, lãnh đạo ngành trong việc huy động trẻ ra lớp trên cơ sở số phòng và số giáo viên hiện có. Động viên, khích lệ các lớp thực hiện tốt các quy định, đảm bảo an toàn cho trẻ, chăm sóc trẻ tận tình chu đáo đề phụ huynh yên tâm, tạo uy tín cho nhóm, lớp.

- Tạo môi trường trong và ngoài lớp thân thiện, thoáng mát, sạch sẽ thu hút trẻ đến trường và đi học đều.

- Tích cực tuyên truyền về chương trình, hiệu quả của việc đưa trẻ đến trường ở bậc học mầm non trên các phương tiện thông tin.

- Tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương của đảng, chính sách và các quy định của bậc học mầm non đến đội ngũ, làm cho đội ngũ thấy rõ trách nhiệm của bản thân với nghề.

- Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc việc vệ sinh 2 con đường vào cổng trường, vệ sinh trong và ngoài lớp thường xuyên, trồng cây

xanh, chăm sóc vườn trường, đảm bảo môi trường luôn xanh, sạch đẹp và an toàn.

- Thường xuyên kiểm tra sửa chữa công trình vệ sinh, nước sạch, đảm bảo điều kiện CSVC để NDCSGD trẻ, tổ chức thanh lý đồ dùng đã cũ, không còn sử dụng được, tham mưu tích cực lãnh đạo ngành bổ sung đồ dùng theo VBHN 01; chỉ đạo bộ phận chuyên môn lập kế hoạch tổ chức và khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học bằng nhiều hình thức để bổ sung vào danh mục đồ dùng của lớp.

- Chỉ đạo các CBQL, GV, NV quan tâm thực hiện công tác vệ sinh môi trường, tuyên truyền ATGT, dạy trẻ kỹ năng PCCC xem đây là tiêu chí đầu hàng đầu trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tổ chức GV làm đồ dùng dạy học, trang trí môi trường lớp, cùng với trẻ, CMHS tổ chức làm đồ dùng cho trẻ sử dụng hàng ngày. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại, tăng cường việc kiểm tra, bảo quản và sử dụng thiết bị trong các lớp.

- Tổ chức tập huấn thường xuyên về công tác kiểm định chất lượng chất lượng giáo dục, phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong hội đồng tự đánh giá và các thành viên thực hiện thu thập, nhận xét đánh giá các tiêu chí, viết các phiếu phụ lục và hoàn chỉnh báo cáo tự đánh giá.

- Tận dụng khuôn viên nhà trường thiết kế các khu vực mở cho trẻ hoạt động đảm bảo hiệu quả.

- Chỉ đạo các bộ phận, cá nhân quan tâm chăm sóc vệ sinh thiết bị, đồ chơi ngoài trời, thanh lý, thay thế kịp thời thiết bị không còn sử dụng được, cân đối kinh phí mua sắm bổ sung dụng cụ đồ dùng đồ chơi cho lớp.

- Huy động mọi nguồn lực từ lực lượng bên trong và bên ngoài nhà trường đóng góp ngày công, nguyên vật liệu hỗ trợ giáo viên làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho trẻ, trang trí môi trường giáo dục nhà trường.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

3.1. Tiếp tục duy trì kết quả công nhận đạt chuẩn PC GDMNTNT.

3.2. Tiến hành rà soát, bổ sung các điều kiện đảm bảo để thực hiện PCGDMNTNT, đảm bảo tính chính xác số liệu, báo cáo kịp thời. Tham mưu cho chính quyền địa phương kế hoạch triển khai công tác PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo, tiến tới toàn quốc đạt chuẩn phổ cập giáo dục mẫu giáo vào năm 2030.

3.3. Thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD, XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC...trên hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC. Tăng cường công tác rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị để đảm bảo chính xác.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và học bán trú.
- Huy động trẻ 4 tuổi ra lớp phù hợp với số phòng hiện có.
- Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt 100%.
- 100% các lớp trang bị ĐDDC thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới, tỉ lệ đồ dùng theo VBHN số 01 đạt từ 95% trở lên.
- 100% trẻ em thuộc diện chính sách: hộ nghèo, hộ cận nghèo, kế hoạch hóa gia đình được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định.
- Duy trì đạt chuẩn PCGDMN năm 2024.
- Tỉ lệ chuyên cần: 96%; bé ngoan: 95%

b/ Biện pháp thực hiện:

- Hoàn thiện hồ sơ PCGDMTNT hàng năm, tạo môi trường thân thiện, an toàn, thu hút trẻ đến trường.
- Lập kế hoạch mua sắm, làm bổ sung trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi để phục vụ tốt chương trình GDMN.
- Triển khai cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định vào phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác.
- Thực hiện đầy đủ các biểu mẫu minh chứng về công tác PCGDMTNT.
- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo Nghị định 06 và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1 Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh:

- Tiếp tục tuyên truyền, ứng phó phòng chống dịch bệnh, thiên tai, phối hợp với ngành Y tế địa phương trong việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, trang bị thiết bị, cơ sở vật chất trong công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe trẻ em. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những dịch bệnh có thể xảy ra, bảo đảm thực hiện tốt công tác NDCSGD trẻ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.
- Rà soát sửa chữa kịp thời CSVG, đảm bảo các tiêu chí quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Triển khai tiếp tục Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” quán triệt nghiêm túc quyết định số 16/2008; thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân thoát khỏi nguy hiểm, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích, vào các hoạt động trong ngày; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại trường, xử lý nghiêm đối với cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

a/Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn, không xảy ra tai nạn thương tích và thực tốt công tác phòng các dịch bệnh trong trường học.
- 100% các lớp thực hiện phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT
- 100% các lớp không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ cả về thể chất, tinh thần.
- 100% số nhóm lớp có góc tuyên truyền tại lớp đa dạng và phong phú về nội dung hình thức.
- 100% giáo viên có kỹ năng kiềm chế tốt cảm xúc cá nhân, không được la mắng, hù dọa đánh trẻ.
- 100% lớp học được trang bị và tự làm thêm đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ.
- 100% trẻ học tại đơn vị (Kể cả NCL) được khám sức khỏe định kỳ(1lần/năm);

b/ Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng Kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai, dịch bệnh triển khai và thực hiện
- Phối hợp với y tế địa phương trong việc phòng chống dịch bệnh, tiêm ngừa cho trẻ.
- Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.
- Thường xuyên kiểm tra loại bỏ đồ dùng, đồ chơi gây nguy hiểm trong và ngoài lớp học.
- Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học an toàn, có những biện pháp sửa chữa, nâng cấp một số khu vực có thể gây nguy hiểm cho trẻ.
- Giáo viên luôn giám sát trẻ mọi lúc, mọi nơi, đồng thời giúp trẻ nhận biết được một số nguy cơ gây nguy hiểm cho bản thân và biết cách phòng tránh.
- Đón, trả trẻ từ tay phụ huynh, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt.
- Tuyên truyền và phối kết hợp với phụ huynh việc tạo cho trẻ một môi trường an toàn về sức khỏe, tâm lí và thân thể.

- Chủ động phối hợp với Y tế xã thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại đơn vị, thực hiện công tác vệ sinh, tẩy trùng đồ dùng, đồ chơi và các yêu cầu về phòng chống dịch Covid-19 của Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT trong các cơ sở GDMN; có giải pháp ứng phó với dịch bệnh khi xảy ra trong đơn vị. Đảm bảo 100% trẻ học tại đơn vị (*Kể cả NCL*) được khám sức khỏe định kỳ (*1lần/năm*).

- Thường xuyên nhắc lại và kiểm tra việc thực hiện các nội dung về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

4.2.1. *Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe*

4.2.1. *Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong nhà trường-* Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, hướng dẫn trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, hình thành, rèn luyện một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em; thực hiện tốt công tác y tế trường học, trẻ được theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng, phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 1%/năm và thấp còi dưới 0,5%/ năm so với đầu năm học; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- Huy động mọi thành viên thực hiện tốt mô hình NDCSGD trẻ; huy động sự đóng góp của cha mẹ trẻ, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư CSVC, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch.

- Tuyên truyền, phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì.

- Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ tại trường. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng và đa dạng thực phẩm theo mùa; công khai minh bạch, quyết toán tiền ăn theo đúng qui định, thực hiện chi các khoản phục vụ bán trú từ ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của CBQL, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động NDCSGD trẻ hàng ngày.

- Tiếp tục thực hiện huy động nguồn lực đầu tư CSVC, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú, bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm; có giải pháp hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em có khó khăn.

- Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức bữa ăn bán trú của trẻ; tăng cường sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại nhà trường.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

- 100 % GV có kiến thức cơ bản chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai và các loại dịch bệnh, ... các điểm trường, lớp học đều trang bị hệ thống xà phòng, nước sạch rửa tay, quy trình rửa tay.

- 100% trẻ biết rửa tay đúng cách, chải răng sau khi ăn trưa, thực hiện tốt các bài nha khoa theo độ tuổi.

- 100% trẻ được ăn bán trú, cung cấp đủ năng lượng một ngày cho trẻ tại trường, 100% trẻ được giáo dục vệ sinh cá nhân và giáo dục vệ sinh môi trường. 100% trẻ được giáo dục vệ sinh an toàn thực phẩm và 10 kiến thức vàng về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Bếp ăn đảm bảo VSATTP theo nguyên tắc bếp 1 chiều, không xảy ra mất an toàn vệ sinh thực phẩm.

- 100% trẻ em đến trường được khám sức khỏe ít nhất 1 lần/năm, được cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng hàng quý, thừa cân, béo phì, suy dinh dưỡng, thấp còi theo dõi hàng tháng.

- 100% CB-GV-NV có biện pháp phòng chống SDD, TC, TC, BP phù hợp. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm 1% so với đầu năm, thấp còi giảm 0.5% so với đầu năm, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì được khống chế; trẻ được tăng cường hoạt động không gian bên ngoài, tăng cường vận động qua các giờ: thể dục buổi sáng, hoạt động ngoài trời, phút vận động buổi chiều, ...

- 100% CB, GV, NV khám sức khỏe một lần/năm, có kiến thức vệ sinh ATTP, biết lồng ghép giáo dục dinh dưỡng phù hợp.

- 100% lớp có góc tuyên truyền được thay đổi hàng tháng.

- Duy trì sĩ số đến cuối năm đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ chuyên cần: 5 Tuổi: 96%; 4 tuổi: 95%

- Tỷ lệ bé ngoan: 5 Tuổi: 95%; 4 tuổi: 94%

b/ Biện pháp thực hiện:

- Phối hợp với Y tế xã khám sức khỏe trẻ. Giáo viên các lớp tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ chấm biểu đồ 3l/năm (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc BMI theo tuổi (trẻ 61 đến 78 tháng). Cập nhật tiêm chủng của trẻ vào sổ sức khỏe, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong trường học.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn bán trú, xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non

ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường.

- Tổ chức khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đầu năm học tổ chức tập huấn kiến thức cho CBQL, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về ATVSTP và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe. Lòng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động NDCSGD trẻ hàng ngày.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất.

- Xây dựng thực đơn theo mùa đa dạng phong phú nhiều màu sắc kích thích vị giác của trẻ phù hợp với cá nhân trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

- Thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp giáo viên bạo hành trẻ dưới mọi hình thức.

4.3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN

- Tiếp tục triển khai chủ đề năm học đối với GDMN "Xây dựng trường học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm", ứng dụng steam vào các hoạt động hàng ngày của trẻ.

- Nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm (LTLTT).

- Tiếp tục thiện hiệu quả Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025”. Tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non LTLTT theo Kế hoạch số 2227/KH-SGDĐT ngày 22/7/2022 của Sở GD&ĐT trong đó tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm LTLTT. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hiệu quả nội dung chuyên đề để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ,.

- Tuyên truyền với CMHS cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh tại trường.

- Chuẩn bị tốt các kỹ năng, kiến thức cơ bản cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một.

- Tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình, thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến của thiên tai, dịch bệnh.

- Khuyến khích giáo viên sưu tầm, tự nghiên cứu trao đổi kiến thức chuyên môn phù hợp tình hình mới.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% GV nắm, biết lựa chọn các kênh thông tin tài liệu để hỗ trợ tổ chức các hoạt động cho trẻ hàng ngày, tìm tòi học hỏi các phương pháp ứng dụng steam trong các hoạt động hàng ngày, 8/8 lớp ứng dụng steam trong hoạt động, trong đó lớp lá 4 làm lớp điem

- Các lớp thực hiện tốt các chuyên đề trong năm, nhất là nội dung chuyên đề giáo dục kỹ năng tự phục vụ..

- 8/8 lớp thực hiện chương trình GDMN do Bộ quy định, đánh giá sự phát triển của trẻ sau chủ đề đồng thời lồng ghép bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi vào nội dung chủ đề, 100% giáo viên lớp 5 tuổi không dạy trẻ trước chương trình lớp 1.

- 8/8 xây dựng kế hoạch bổ sung đồ dùng đồ chơi theo VBHN 01/2015, đảm bảo tỉ lệ chung toàn trường từ 95% trở lên.

- 8/8 lớp thực hiện nghiêm túc nội dung các chuyên đề: xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, lồng ghép chuyên đề học tập và làm theo Bác Hồ, giáo dục phát triển vận động, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, môi trường chữ viết,

- 100% giáo viên được dự giờ theo quy định, có 40% số hoạt động học xếp loại tốt, 60% xếp loại khá, 10% hoạt động chơi xếp loại tốt, 70% xếp loại khá, 20% xếp loại trung bình. 100% GV thực hiện lồng ghép đầy đủ chuyên đề theo quy định đảm bảo tốt vệ sinh môi trường, sắp xếp đồ dùng gọn gàng, trang trí lớp vừa tầm phù hợp với chủ đề có sự kết hợp hài hòa sản phẩm của cô và trẻ.

- 100% CBQL, GV của trường tham gia bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên đủ số tiết theo quy định của thông tư 11/2019, 12/2019 và Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% giáo viên được xếp loại khá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trong đó có từ 30% giáo viên xếp loại tốt, không có giáo viên xếp loại trung bình.

- 100% trẻ đến trường bằng xe gắn máy, xe đạp điện đều đội mũ bảo hiểm và có kiến thức cơ bản về luật giao thông.

- 100% trẻ tại nhà trường được giáo dục bảo vệ tài nguyên biển đảo và giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

- Tiếp tục tổ chức cho trẻ làm quen Tiếng Anh theo quy định dẫn tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành

Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo và hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT bằng hình thức tự nguyện đăng ký của cha mẹ trẻ.

- 100% CBQL, GV, NV có các biện pháp phù hợp, tiếp tục thực hiện tốt mô hình **“Xây dựng trường học hạnh phúc”**.

b/ Biện pháp thực hiện:

- Chỉ đạo phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên sưu tầm các nguồn thông tin, học liệu mới để bổ sung vào kỹ năng thiết kế các hoạt động và hướng dẫn cha mẹ trẻ cùng tham gia vào các hoạt động làm đồ dùng đồ chơi.

- Bộ phận chuyên môn hướng dẫn giáo viên thiết kế, ký số, duyệt k61 hoạch giáo dục trên phần mềm quản lý giáo dục, tham gia xây dựng bài giảng vào kho học liệu dùng chung của Sở.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh theo hướng phát huy tính chủ động sáng tạo của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm đồng thời tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm khám phá.

- Chỉ đạo các lớp trang trí môi trường bên trong và bên ngoài theo hướng mở, có sự kết hợp hài hòa giữa sản phẩm của cô và trẻ, thiết kế đủ các góc chơi cho trẻ. Huy động sự tham gia của cha mẹ trẻ vào việc xây dựng môi trường giáo dục trẻ.

- Giáo viên thường xuyên giáo dục lễ giáo trẻ mọi lúc mọi nơi, phối kết hợp với phụ huynh trong việc rèn thói quen hàng ngày cho trẻ bằng nhiều hình thức.

- Tổ chức hướng dẫn, trang bị tài liệu đầy đủ cho GVMN.

- Triển khai kế hoạch thực hiện mô hình đến đội ngũ CBQL, GV, NV, tổ chức các đoàn thể, CMHS, phân công từng bộ phận cá nhân hướng dẫn thực hiện.

- BGH thường xuyên dự giờ thăm lớp, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động của từng GV qua đó có hướng dẫn, giúp đỡ và đóng góp kịp thời cho giáo viên.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện bộ đồ dùng học tập cá nhân trẻ.

- Bộ phận chuyên môn của trường chủ động xây dựng kế hoạch bổ sung đồ dùng đồ chơi theo VBHN 01, có kiểm tra, đánh giá đưa vào xây dựng tiêu chí thi đua năm học.

- Hướng dẫn giáo viên thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ sau chủ đề và đánh giá trẻ cuối năm học.

- Tham dự nghiêm túc các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nhiên cứu bài học, tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ các chuyên đề được tập huấn.

- Luôn chủ động sáng tạo trong việc thực hiện chương trình khuyến khích giáo viên làm và sử dụng đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu mở sẵn gửi nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Khuyến khích sự tham gia của trẻ và phụ huynh cùng với cô giáo trong việc bổ sung thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho trẻ tại lớp, chú ý nguyên vật liệu mở để tìm ít tốn kém an toàn mang lại hiệu quả thiết thực cho trẻ.

- Tổ chức họp CMHS lấy ý kiến tổng hợp ý kiến ban hành các quyết định thu, mức thu và tổ chức thực hiện.

- Các TTCM thực hiện chọn và phân công các thành viên tổ soạn giảng các bài giảng có hiệu quả.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

5.1. Triển khai sâu rộng các quy định về đạo đức nhà giáo; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ; nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu NDCSGD trẻ; đội ngũ CBQL, GV, NV có trình, năng lực đáp ứng vị trí việc làm. quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại các nhóm lớp ngoài công lập. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong tại trường.

5.2. Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định. Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trong đơn vị.

5.3. Nhà trường tiếp thực hiện công tác tham mưu các cấp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp; tăng cường và tuyển dụng kịp thời đối với GVMN còn thiếu nhằm bảo đảm tốt công tác NDCSGD trẻ em theo Chương trình GDMN và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo;

- 100% đội ngũ quyết tâm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề của xã Phước Lại; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

- 2/3GV được bồi dưỡng đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, CBQL trong đơn vị.

- 100% CB-GV-NV nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng chống cháy nổ, 100% trẻ được hướng dẫn kỹ năng phòng chống cháy nổ.

- 100% CBQL, GV tham gia và hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên, nghiệp vụ chuyên môn theo quy định.

- 100% CBGVNV không vi phạm các quy định về an toàn giao thông, quy định về bảo vệ môi trường, xây dựng gia đình văn hóa, văn hóa công sở, ...

- 90% trở lên CBQL, GV, NV được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020, Nghị định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- 100% giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ nắm biết thực hiện công nghệ số.

b/ Biện pháp thực hiện:

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở; đưa bộ quy tắc ứng xử vào tiêu chí đánh giá thi đua.

- Tạo điều kiện để CB, GV, NV nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ phẩm chất, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử. Tham gia bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Thực hiện quản lý, đánh giá chuẩn hiệu trưởng theo Thông tư 25/2018, chuẩn nghề nghiệp GVMN theo thông tư 26/2018, tạo điều kiện cho giáo viên, CBQL tham gia học tập bồi dưỡng trình độ chuyên môn, quản lý nhà nước, lý luận chính trị.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn theo tổ, nhóm, tập trung, qua mạng; tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” cho CBQL, GVMN. Tăng số lượng GV, CBQL biết ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, đáp ứng yêu cầu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên đảm bảo trong năm học 2024-2025 đơn vị.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GD&ĐT giai đoạn 2019 - 2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định 86/NĐ-CP về hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực GDMN.

- Tiếp tục huy động các tổ chức, các nhân đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN; chú trọng phát triển trường lớp mầm non ngoài công lập ở những nơi có

điều kiện, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu, cụm công nghiệp để đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% CBGVNV huy động các tổ chức, cá nhân đầu tư nguồn lực để phát triển trường, lớp, nhất là việc tu sửa, mua sắm bổ sung đồ dùng đồ chơi cho các lớp.

- 100% CBGVNV tham gia huy động các tổ chức, cá nhân đầu tư, CMHS các nguyên vật liệu sẵn có tạo đồ dùng đồ chơi cho các lớp.

b/ Biện pháp thực hiện:

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị, hội khuyến học, tăng cường huy động các tổ chức, cá nhân đầu tư nguồn lực để phát triển trường, lớp, nhất là việc tu sửa, mua sắm bổ sung đồ dùng đồ chơi cho các lớp.

- Ban ĐDCMHS cùng tham gia huy động các tổ chức, cá nhân đầu tư nguồn lực để phát triển trường, lớp, nhất là việc tu sửa, mua sắm bổ sung đồ dùng đồ chơi cho các lớp.

- Rà soát Chương trình giáo dục của nhà trường, có định hướng tiếp cận các chương trình giáo dục của nước ngoài, bảo đảm mục tiêu của chương trình giáo dục của Việt Nam và không trùng lặp về nội dung, kiến thức.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 của Bộ GD&ĐT về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD, XMC.

- Đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ để khai thác, sử dụng.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Quan tâm đầu tư đầu tư hệ thống họp, hội thảo để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học trong cơ sở GDMN.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

- 100 % GV soạn giáo án bằng vi tính, biết khai thác CNTT và có 100% giáo viên biết UDCNTT phù hợp trong giờ dạy, ứng dụng công nghệ chat GPT, công nghệ AL đơn giản.

- 8/8 lớp được kết nối internet, tiếp nhận và xử lý thông tin kịp thời hiệu quả.

- Các lớp được trang bị máy vi tính, ti vi, loa phải khai thác sử dụng có hiệu quả.

- 100% GV, NV, các lớp thực hiện cập nhật thông tin dữ liệu trẻ, giáo viên, nhân viên trên hệ thống dữ liệu quốc gia theo định kỳ, hệ thống quản lý cán bộ công chức, hệ thống quản lý giáo dục đầy đủ nội dung.

- Cập nhật dữ liệu phần mềm PCGD, KĐCLGD đầy đủ, PHHS và CBGVNV có quan tâm, biết và truy cập vào trang thông tin điện tử của đơn vị.

b/ Biện pháp thực hiện:

- Khuyến khích giáo viên trao đổi thông tin qua địa chỉ Email, thường xuyên cập nhật, khai thác các thông tin trên mạng.

- Thực hiện sử dụng công nghệ thông tin để quản lý, kiểm tra, đánh giá một cách khoa học, chặt chẽ.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm về công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- Tổ chức cho giáo viên thao giảng, hội giảng bắt buộc phải có ứng dụng CNTT. Các hoạt động thường ngày khuyến khích nên sử dụng CNTT phù hợp.

- Đưa vào tiêu chí thi đua xếp loại giáo viên cuối năm.

- Hoàn tất các báo cáo đúng thời hạn không chậm trễ.

- Tích cực tham mưu, tranh thủ nguồn tài trợ từ địa phương và các tổ chức xã hội để tăng cường cải thiện cơ sở vật chất cho lớp, trường.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan báo, đài tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, kết quả thực hiện công tác PCGDMNTNT, chuẩn bị các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo; kết quả thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN. Khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non.

- Nâng cao chất lượng công tác truyền thông về công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về

GDMN; chương trình GDMN; truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng NDSCGD trẻ.

- Tập trung truyền thông về vai trò, vị trí của GDMN; phổ biến những sáng kiến kinh nghiệm có chất lượng, gương người tốt việc tốt, mô hình hay,... Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

- Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, bảo đảm hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về NDSCGD trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

- Thực hiện tuyên truyền phát thanh qua loa đài 9 lần/năm.
- 100 % GV tham gia làm công tác tuyên truyền trẻ 0-3 tuổi.
- 100 % các lớp thực hiện tốt góc tuyên truyền, thay đổi nội dung thường xuyên (1 tháng /1 lần).
- 100 % GV tư vấn phụ huynh về phòng chống SDD, béo phì, các dịch bệnh, nhất là công tác phòng chống dịch bệnh Sởi, dịch bệnh theo mùa.
- 100% các lớp tham gia các phong trào lễ hội theo kế hoạch.

b/ Biện pháp thực hiện:

- Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức, như thông qua các cuộc họp phụ huynh, giờ đón và trả trẻ, góc tuyên truyền “*Bố mẹ cần biết*” của trường và các lớp, sổ liên lạc, hòm thư góp ý, mời phụ huynh dự hội,thao giảng, vv... Để tuyên truyền cho cha mẹ về kiến thức chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng dịch bệnh nhất là dịch bệnh Covid-19, VSATTP, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

- BGH và các tổ chức đoàn thể (công đoàn, đoàn thanh niên, chi hội khuyến học, ban vì sự tiến bộ phụ nữ, ...phối hợp với các cơ quan ban ngành như: y tế xã, hội phụ huynh học sinh, đài phát thanh xã, để thực hiện thông tin kiến thức NDSCGD trẻ dưới 3 tuổi.

- Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức: trao đổi trực tiếp, đại hội hội cha mẹ học sinh, xây dựng góc tuyên truyền các lớp, gửi bài viết trên hệ thống loa đài xã, trên trang thông tin của đơn vị.

9. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN

Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ về GDMN theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ

GD&ĐT ban hành và các báo cáo khác theo yêu cầu (nếu có); quan tâm chỉ đạo các cơ sở GDMN tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, CSVN, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT. Báo cáo phải chuẩn hóa dữ liệu giữa các bộ phận chuyên môn của Phòng GD&ĐT trong cùng thời điểm nhằm tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của các cơ sở GDMN, nâng cao hiệu quả thống kê, tổng hợp.

a/ Chỉ tiêu cụ thể:

Thực hiện đầy đủ kịp thời, chính xác các số liệu thống kê, báo cáo của ngành, Phòng Giáo dục, UBND xã, UBND huyện.

b/ Biện pháp thực hiện:

Phân công các bộ phận phụ trách thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

**** Đăng ký mức hoàn thành nhiệm vụ năm học 2024- 2025**

a) Tập thể trường: hoàn thành tốt nhiệm vụ

b) Chi bộ: hoàn thành tốt nhiệm vụ :

c) Công đoàn: hoàn thành tốt nhiệm vụ

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai đến toàn thể cán bộ quản lý giáo viên nhân viên, các bộ phận, căn cứ kế hoạch này xây dựng và triển khai kế hoạch năm học đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nhiệm vụ trọng tâm và phù hợp với tình hình thực tế của lớp.

Phối hợp các tổ chức đoàn thể thực hiện tuyên truyền vận động đoàn viên trong tổ chức tham gia tích cực phòng trào nhà trường phát động.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường Mẫu giáo Phước Lại, trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo với Ban lãnh đạo để xem xét, điều chỉnh tháo gỡ kịp thời ./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (theo dõi);
- PHT, các TT (thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Gái

